TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2025, về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản",

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh ngày 02/6/1983;
Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052083016542;
Nơi cư trú: Thôn V, xã Â, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Đào Việt T, sinh ngày 16/11/1990;
Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052090004433;
Nơi cư trú: Thôn T, xã Â, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Hồng S, sinh năm 1990;
Nơi cư trú: Thôn T, xã Â, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Trần Văn H, bị đơn ông Đào Việt T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Hồng S đã tự nguyện thỏa thuận được số nợ phải trả và thời gian trả nợ.

Bị đơn ông Đào Việt T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Hồng S phải trả cho nguyên đơn ông Trần Văn H số tiền 53.000.000 (năm mươi ba triệu) đồng còn nợ, không tính lãi suất chậm trả.

Thời gian trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 20/11/2025 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/12/2025 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/01/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/02/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/3/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/4/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/5/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/6/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/7/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/8/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/9/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/10/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/11/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/12/2026 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/01/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/02/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/3/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/4/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/5/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/6/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/7/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/8/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/9/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/10/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/11/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/12/2027 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/01/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/02/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/3/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/4/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/5/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/6/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/7/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/8/2028 trả số tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 20/9/2028 trả số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Trần Văn H tự nguyện nộp 662.500 (sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002760; 1.025.000 đồng theo biên lai thu số 0002808 cùng ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai và còn được nhận lại 662.500 đồng; bị đơn ông Đào Việt T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Hồng S tự nguyện nộp số tiền 662.500 (sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và thi hành án);
- THADS tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 5 – Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Huy